

CON ĐÀ ĐIỀU



Ngạn ngữ có câu “không ai mù bằng người không muốn thấy, và không ai điếc bằng kẻ chẳng muốn nghe”.

Thế thì có lẽ đà điểu là loài động vật vừa mù và vừa điếc nhất thế giới.

Tương truyền rằng, mỗi khi không muốn nhìn thấy kẻ thù hoặc không muốn nghe âm thanh của thú săn mồi, đặc biệt là tiếng rống của sư tử, thì đà điểu thường chui đầu xuống cát; khi gặp nguy hiểm thì nó nằm bẹp xuống đất để giả chết hoặc giả dạng thành một đụn cát.

Ở Chiêm Thành không có loại chim này nên mượn tiếng Trung hoa gọi là “đà điểu” tức “chim lạc đà,” bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp là *strouthokamelos* tức “chim sẻ lạc đà”, vì chúng thường sống trên cát và có hình dạng khá giống con lạc đà.

Người bình dân Mỹ gọi con ostrich này là “camel bird”.

Tuy có cánh, nhưng đà điểu lại không thể bay được.

Đà điểu mái dùng cánh để bảo vệ đàn con.

Còn đà điểu đực thì dùng chúng để ve vãn và quyến rũ những con đà điểu mái.

Một khi muốn đập mái, đà điểu thường giương đôi cánh của nó nháy múa lấy le với mấy chị em ta, còn khi gặp kẻ thù thì cụp vào mà chạy vắt giò lên cổ, có nhiều khi phóng đến 65 cây số một giờ.

Ngoài rau, hột, côn trùng như cào cào và châu chấu, đà điểu còn ăn cả sỏi đá để giúp tiêu hóa thức ăn trong bao tử; bụng của một con đà điểu có thể chứa đến 1 ký lô sỏi đá.

Giống như lạc đà, chân đà điểu cũng chỉ có 2 ngón, nhưng nó chạy rất nhanh. Xin đừng ai chặt bớt những ngón chân của mình để chẫu cho nhanh nhé.

Đà điểu là một trong những loài động vật có đầu nhỏ nhất so với thân hình của nó, và óc của nó còn nhỏ hơn con mắt; nhưng cái mỏ của nó thì cứng cáp và mạnh mẽ vô cùng, nên nhớ đừng để nó mổ vào đầu.

Thánh Kinh mô tả đà điểu là loài vật vừa vụng về, vừa ngu đần và vừa ngạo mạn. Ngu đần vì nó không biết dậy dỗ con cái. Ngạo mạn vì khi đào tẩu nó tự khen là nhanh hơn ngựa (Job 39: 13-18)...

Ngư Tư Lạc là một nhân vật làm việc cả cho 2 triều Nguyễn và Hồ, nhờ có đuôi chồn và mỏ quạ nên được vào Hạ Cung (khác với Hậu Cung) để ngồi ngủ gật.

Nhưng Hồ Triều biết đương sự chỉ là một tên lấu cá, gian thần và phản bội nên đã đuổi ra khỏi Hạ Cung.

Có một thời Tư Lạc sống tại đại lộ Sri Ayutthaya ở Thủ đô Bangkok của Thái Lan, là nơi mà chị em ta từ nước Chiêm Thành sang làm nghề buôn hương bán phấn.

Bắt chước Nguyễn Du, Tư Lạc cũng tự ví sánh mình như Thúy Kiều, đứng một mình ôm mặt khóc, lưu lạc giang hồ mang kiếp sống chung chạ, lang thang như bọt bèo làm thân gái khách.

Tư Lạc cũng học được bập bẹ 3 tiếng Thái để tìm cách *bán miệng nuôi tròn*, nhưng không thành công nên đành phải đến thành phố Hoa Cải của xứ Bạch Mao để sinh sống qua ngày.

Nhờ 2 cái “cánh” lớn nên Tư Lạc thường ve vãn và bắt địa những ả vắng chồng, khiến cho mấy chị sồn sồn ghen nhau, vừa đòi tình vừa đòi tiền, khiến đương sự phải liên tục đổi nhà từ chỗ này sang chỗ khác, không có địa chỉ cũng không có điện thoại.

Nghe nói, ngoài FBI và chủ nợ, Tư Lạc cũng rất sợ gặp những người quen, là những người từng biết đương sự là một tên Việt gian, sợ ánh sáng và sợ lời thật (trung ngôn nghịch nhĩ).

Tại quê nhà Chiêm Thành, dân chúng đồn rằng ngày xưa bố của Tư Lạc, là Ngu Công Cự, bị bắt lực nhưng lại muốn có con, một ngày kia lượm được một cây đèn thần, giải cứu cho thần đèn, và thần đèn ban cho một ước nguyện, nên Công Cự nói với thần đèn là đương sự ước ao có một “con **chim thật lớn**”. Thần đèn gật gù và hứa ban điều ước cho Công Cự.

9 tháng 10 ngày sau người vợ sanh ra được một người con trai và Công Cự đặt tên con là Tư Lạc, tuy có hình dạng của con người, mà thực chất chỉ là một con đà điểu vừa ngu dần vừa kiêu ngạo, chỉ thích bịt mắt bưng tai, không muốn nghe và thấy sự thật, vì thần đèn đã hiểu lầm “con **chim thật lớn**” là... **CON ĐÀ ĐIỂU**.

Cầu Ông Chừ

Chiêm Thành ngày 19 tháng 3 năm 2008